

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
AN GIANG**

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề thi gồm có 02 trang)

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I
NĂM HỌC 2020 - 2021**

Môn: Ngữ văn – Khối 12

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề.

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

Kẻ thù lớn nhất cũng như người bạn thân nhất của bạn đó chính là bản thân bạn.

Trước hết, bạn phải khẳng định chính mình. Một người có cuộc sống như thế nào không hẳn có ảnh hưởng trực tiếp từ quá trình học tập, bối cảnh, môi trường đến suy nghĩ nội tâm và tinh thần của bản thân. Đôi khi, chúng ta mong cầu sự giúp đỡ của người khác; nhưng thực ra, người thực sự có thể giúp chúng ta chỉ có chính chúng ta. Nếu bạn đứng thì thế giới của bạn cũng sẽ đứng. Nếu bạn muốn thay đổi thế giới của bạn thì trước hết bạn nên khẳng định chính mình, khẳng định mình có thể thay đổi thế giới này, như vậy bạn mới có thể chiến thắng bản thân.

Con người có rất nhiều nhược điểm như tự ti, lười biếng, rụt rè... và cũng sẽ gặp phải khó khăn như nghèo khó, bệnh tật, thất bại...; muốn khắc phục các nhược điểm và chiến thắng những khó khăn này, bạn cần phải không ngừng chiến thắng chính mình. Chỉ có chiến thắng bản thân và tự tin thì mới có thể khắc phục được nhược điểm, kiên trì mới có thể mang tới thành công, kiên cường mới có thể chiến thắng bệnh tật, cần cù mới có thể đẩy lùi nghèo khó, như vậy bạn mới có thể vượt qua chính mình. Nếu muốn chiến thắng người khác thì trước hết bạn cần phải chiến thắng chính bạn; nếu muốn vượt qua người khác thì trước hết bạn cần phải vượt qua chính bạn!

Vượt qua chính bạn mới có thể làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn.

(Theo *nhanvanblog.com*)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định *phương thức biểu đạt* chính của văn bản. (0,5 điểm)

Câu 2. Trong đoạn trích, tác giả đã đề cập đến những nhược điểm và khó khăn nào cản trở bản thân mỗi người? (1,0 điểm)

Câu 3. Chỉ ra một phép tu từ cú pháp trong câu: “*Chỉ có chiến thắng bản thân và tự tin thì mới có thể khắc phục được nhược điểm, kiên trì mới có thể mang tới thành công, kiên cường mới có thể chiến thắng bệnh tật, cần cù mới có thể đẩy lùi nghèo khó, như vậy bạn mới có thể vượt qua chính mình.*”. Hãy cho biết hiệu quả của phép tu từ cú pháp đó.

(1,5 điểm)

Câu 4. Anh/Chị có đồng tình với với nhận định của tác giả: “*Vượt qua chính bạn mới có thể làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn*”? Vì sao? (1,0 điểm)

II. LÀM VĂN (6.0 điểm)

Cảm nhận của anh/chị về lời tự bạch của một tâm hồn phụ nữ đang yêu qua đoạn thơ sau trích từ bài thơ *Sóng* của Xuân Quỳnh:

*Dữ dội và dịu êm
Ồn ào và lặng lẽ
Sóng không hiểu nổi mình
Sóng tìm ra tận bể*

*... Con sóng dưới lòng sâu
Con sóng trên mặt nước
Ôi con sóng nhớ bờ
Ngày đêm không ngủ được
Lòng em nhớ đến anh
Cả trong mơ còn thức*

*Dẫu xuôi về phương bắc
Dẫu ngược về phương nam
Nơi nào em cũng nghĩ
Hướng về anh - một phương*

*... Làm sao được tan ra
Thành trăm con sóng nhỏ
Giữa biển lớn tình yêu
Để ngàn năm còn vỗ.*

Biên Diêm Điền, 29 - 12 - 1967

(Ngữ văn 12, Tập một, NXBGD 2008, trang 155-156)

----- Hết -----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu khi làm bài.

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM

| Phần | Câu | Nội dung | Điểm |
|-----------|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| I | | ĐỌC HIỂU | 4.0 |
| | 1 | Phương thức biểu đạt chính: <i>nghị luận</i> . | 0,5 |
| | 2 | - Nhược điểm: <i>tự ti, lười biếng, rụt rè</i> (0,5 điểm) - Khó khăn: <i>nghèo khó, bệnh tật, thất bại</i> (0,5 điểm) <i>Lưu ý: kể ra 1-2/3 từ là 0,25 điểm</i> | 1.0 |
| | 3 | Học sinh có thể chọn 1 trong 2: [1] - <i>Phép lập</i> (0,5 điểm); <i>mới có thể...</i> (0,5 điểm) - Hiệu quả của việc sử dụng <i>phép lập</i> : Nhấn mạnh các yếu tố cần có để vượt qua chính mình. (0,5 điểm) [2] - <i>Phép liệt kê</i> (0,5 điểm); <i>chiến thắng bản thân và tự tin, kiên trì, kiên cường, cần cù/khắc phục được nhược điểm, (mang tới) thành công, chiến thắng bệnh tật, đẩy lùi nghèo khó, vượt qua chính mình</i> (0,5 điểm) <i>Lưu ý: liệt kê chỉ cần đúng 3 từ/cụm từ.</i> - Hiệu quả của việc sử dụng <i>phép liệt kê</i> : diễn đạt đầy đủ hơn, sâu sắc hơn các yếu tố để vượt lên chính mình. (0,5 điểm) | 1,5 |
| | 4 | - Bày tỏ quan điểm của bản thân: đồng tình/không đồng tình/đồng tình một phần. - Lí giải hợp lí, thuyết phục | 1.0 |
| II | | LÀM VĂN | 6.0 |
| | 1 | <i>Cảm nhận về lời tự bạch của một tâm hồn phụ nữ đang yêu qua đoạn thơ trích từ bài thơ Sóng của Xuân Quỳnh</i> | |
| | | <i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i> <i>Mở bài</i> nêu được vấn đề, <i>Thân bài</i> triển khai được vấn đề, <i>Kết bài</i> khái quát được vấn đề. | 0,5 |
| | | <i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> Cảm nhận về lời tự bạch của một tâm hồn phụ nữ đang yêu qua đoạn thơ trích từ bài thơ <i>Sóng</i> của Xuân Quỳnh. | 0,5 |
| | | <i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: | |
| | | * Giới thiệu khái quát về tác giả Xuân Quỳnh, bài thơ <i>Sóng</i> và đoạn trích. | 0,5 |
| | | * Cảm nhận về lời tự bạch của một tâm hồn phụ nữ đang yêu qua hình tượng <i>sóng</i> và <i>em</i> - Hình tượng <i>sóng</i> và <i>em</i> + Hình tượng <i>sóng</i> : lớp nghĩa thực: một thực thể thiên nhiên cụ thể, sinh động luôn tồn tại với nhiều trạng thái trái ngược nhau; lớp nghĩa biểu tượng: tâm hồn người phụ nữ đang yêu, cũng như <i>sóng</i> , với nhiều trạng thái tâm lí khác nhau. | 2.5 |

| | | |
|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| | <ul style="list-style-type: none"> + Hình tượng <i>em</i>: cái tôi trữ tình của nhà thơ. - Khổ 1 (của đoạn trích): Tình yêu là một trạng thái tâm lí khác thường - Khổ 2 – 3 : Tình yêu chân thành, mãnh liệt + Tâm tình xao xuyến với nỗi <i>nhớ</i> da diết, khôn nguôi + Lòng chung thủy sắt son trong tình yêu - Khổ 4 : Niềm khát khao, mong muốn tình yêu trở thành vĩnh viễn. <p>* Đánh giá chung: Bài thơ thể hiện được vẻ đẹp tâm hồn và niềm khát khao hạnh phúc của người phụ nữ trong tình yêu. Đó là một tình yêu hiện đại, hiện đại mà gắn với truyền thống.</p> | |
| | <p>Nghệ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình tượng ẩn dụ tương đồng độc đáo giữa <i>sóng</i> và <i>em</i>; từ <i>sóng thiên nhiên</i> gợi liên tưởng đến <i>sóng lòng</i> dào dạt, tràn đầy khao khát tình yêu, hạnh phúc lứa đôi. - Giọng thơ tha thiết, sâu lắng. - Sử dụng hiệu quả các biện pháp tu từ: ẩn dụ, nhân hóa, hoán dụ, đối lập,... - Sử dụng từ ngữ sáng tạo: <i>mơ còn thức</i>, <i>-một phương</i>,...; sử dụng hàng loạt động từ, tính từ có tác dụng thể hiện nhiều cung bậc tâm trạng người phụ nữ. | 1,0 |
| | <p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p> | 0,5 |
| | <p>e. Sáng tạo</p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p> | 0,5 |
| | TỔNG ĐIỂM : 10.0 | |